

Neomax® C102 Flex

Hợp chất chống thấm đàn hồi gốc xi măng - polyme, 2 thành phần

MÔ TẢ

- **Neomax® C102 Flex** là hợp chất chống thấm đàn hồi gốc xi măng - polyme, 2 thành phần. Sản phẩm bao gồm hỗn hợp ở dạng bột (xi măng đặc biệt và phụ gia) kết hợp với thành phần nhựa polyme tổng hợp ở dạng lỏng;
- Lớp phủ sau khi hình thành có tính đàn hồi tốt, khả năng bám dính tuyệt vời và có khả năng che phủ các vết nứt.

ỨNG DỤNG

Dùng để tạo ra lớp phủ chống thấm cho:

- Mái, sê nô mái;
- Sân thượng, sân phơi;
- Ban công, lô gia;
- Bồn trồng cây, bồn hoa;
- Khu vệ sinh;
- Sàn tầng hầm, vách tầng hầm, hố pit thang máy;
- Bể bơi, bể nước cứu hoả;
- Bể chứa nước sinh hoạt;
- Bể nuôi sinh vật cảnh;
- Các hạng mục phần ngầm khác.

ƯU ĐIỂM

- Thi công một cách dễ dàng bằng các dụng cụ chổi quét, con lăn và các thiết bị phun chuyên dụng;
- Có thể thi công trên nền ẩm;
- Khả năng bám dính với bề mặt tuyệt vời;
- Tính năng đàn hồi cao;
- Có khả năng chống chịu lại các vết nứt của nền;
- Không độc hại, không gây ô nhiễm nguồn nước khi tiếp xúc trực tiếp;
- Có thể thi công cho bể chứa nước uống.



ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM

Thành phần A:

- Trạng thái: Dạng bột;
- Màu sắc: Màu xám.

Thành phần B:

- Trạng thái: Dạng lỏng;
- Màu sắc: Màu trắng sữa.

QUY CÁCH

Bộ 20 kg:

- Thành phần A: 12.6 kg;
- Thành phần B: 7.4 kg.

Bộ 27 kg:

- Thành phần A: 17.0 kg;
- Thành phần B: 10.0 kg.

BẢO QUẢN

- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát;
- Tránh để sản phẩm trực tiếp dưới ánh sáng mặt trời.

HẠN SỬ DỤNG

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

MẬT ĐỘ TIÊU THỤ

- Mật độ thi công: 1.0 kg/m²/lớp;
- Thi công tối thiểu 02 lớp.

NHIỆT ĐỘ CHO PHÉP THI CÔNG: 10°C - 35°C.

SẢN XUẤT THEO: TCCS 09:2018/NEOMAX

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Chỉ tiêu kỹ thuật	Giá trị	PP thử
Thời gian thi công	≤ 30 phút	-
Thời gian khô hoàn toàn	≥ 4 giờ	-
Độ bền kéo đứt	≥ 1.0 MPa	ASTM D412
Độ giãn dài khi đứt	≥ 150 %	ASTM D412
Cường độ bám dính sau khi ngâm trong nước	≥ 1.0 MPa	BS EN 14891:2007
Cường độ bám dính sau lão hóa nhiệt	≥ 1.0 MPa	BS EN 14891:2007
Khả năng kháng vết nứt ở điều kiện tiêu chuẩn	≥ 0.75 mm	BS EN 14891:2007
Độ thấm nước dưới áp lực thủy tĩnh 1.5 bar trong 7 ngày	Không thấm	BS EN 14891:2007

Ghi chú:

- Các chỉ tiêu kỹ thuật được thí nghiệm trong điều kiện tiêu chuẩn, nhiệt độ 25°C, độ ẩm không khí 50%.
- Các mẫu thí nghiệm được gia công ở 28 ngày tuổi.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Bề mặt cần được làm sạch, không dính dầu mỡ và các tạp chất;
- Bề mặt hút nước cần phải làm bão hòa nhưng không để đọng lại nước.

PHƯƠNG PHÁP TRỘN

- Trộn 2 thành phần theo tỷ lệ Thành phần A : Thành phần B = 1.7 : 1.0 (tính theo khối lượng);
- Sử dụng các loại máy trộn điện ở tốc độ 400 ÷ 600 vòng/phút để trộn sản phẩm;
- Đổ thành phần B vào trong thùng trộn, sau đó cho từ từ thành phần A vào trong khi vẫn tiếp tục duy trì trộn;
- Thời gian trộn từ 3 ÷ 5 phút tới khi hỗn hợp đồng nhất và không vón cục.

THI CÔNG

- Thi công bằng con lăn, chổi quét hoặc máy phun chuyên dụng;
- Mật độ thi công: 1.0 ÷ 1.5 kg/m²/lớp;
- Thi công tối thiểu 02 lớp. Lớp sau thi công vuông góc với lớp trước và cách nhau tối thiểu 2 ÷ 4 giờ;
- Thời gian cho phép thi công khoảng 30 phút ở nhiệt độ 25 ± 2°C.

LƯU Ý

- Tránh để nước tiếp xúc với lớp phủ trong 4 giờ sau khi thi công xong. Trong trường hợp thi công các hạng mục ngoài trời, nếu trời mưa cần phải có các biện pháp che chắn, bảo vệ lớp phủ cẩn thận;
- Không được pha thêm nước vào hỗn hợp khi khuấy trộn.

VỆ SINH VÀ AN TOÀN

- Vệ sinh các dụng cụ thi công bằng nước trước khi đông kết;
- Không được đổ bỏ sản phẩm vào nguồn nước;
- Neomax® C102 Flex** mang tính kiềm, vì vậy cần hạn chế tiếp xúc với da. Mang kính, giày, găng tay và quần áo bảo hộ trong khi thi công sản phẩm;
- Nếu sản phẩm bắn vào mắt, cần rửa mắt ngay bằng nước sạch nhiều lần và đến cơ sở y tế một cách nhanh nhất;
- Để tìm hiểu thêm các thông tin và các khuyến cáo về an toàn khi sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm, người sử dụng nên tham khảo tài liệu kỹ thuật an toàn mới nhất của sản phẩm trình bày về tính cơ lý, tính sinh thái, tính độc hại và các chỉ tiêu an toàn liên quan khác.



CÔNG TY CỔ PHẦN NEOMAX VIỆT NAM

SX tại: Cụm công nghiệp Gia Lộc 1, Phường Thạch Khôi, TP. Hải Dương

VPGD: Toà nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ,

Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Hotline: 0938 065 888 - 0836 292 333

Những thông tin kỹ thuật và các hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng các sản phẩm được công bố trong tài liệu này dựa trên cơ sở khoa học, quá trình nghiên cứu và kinh nghiệm của chúng tôi.

Trong thực tế ứng dụng, người sử dụng cần xem xét, kiểm tra mức độ thích hợp của sản phẩm trong từng trường hợp cụ thể hoặc có thể nhờ sự hỗ trợ, tư vấn trực tiếp từ bộ phận kỹ thuật của Neomax.

Người sử dụng phải luôn luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất về sản phẩm được công bố trên website: www.neomax.vn